

Số: 1972/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư,
Thương mại và Du lịch với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân
các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 26/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia; Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý Nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia; Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh tại Tờ trình số 33/TTr-XTĐTMDL ngày 22/7/2025 và Tờ trình số 39/TTr-XTĐTMDL ngày 31/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Biên KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh (sau đây gọi tắt là Trung tâm) với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư; hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; hoạt động khuyến công và phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc và cơ chế phối hợp

1. Mục đích phối hợp

a) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động tư vấn đầu tư; hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; hoạt động khuyến công và phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

b) Đẩy mạnh hoạt động phối hợp giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường với Trung tâm nhằm tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư và tránh gây phiền hà cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

c) Tăng cường hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong hoạt động đầu tư, thương mại, du lịch, khuyến công, nhằm phát triển sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

d) Giải quyết kịp thời các vướng mắc, bất cập, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và phát triển công nghiệp.

2. Nguyên tắc phối hợp

a) Đảm bảo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi đơn vị trong quá trình hoạt động; đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khách quan, không trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo yêu cầu chuyên môn, chất lượng, tuân thủ thời gian; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về Trách nhiệm phối hợp.

b) Hoạt động phối hợp được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đảm bảo đúng nội dung, hiệu quả.

c) Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp (nếu có) phải được bàn bạc, giải quyết theo đúng quy định. Đối với những vấn đề chưa thống nhất hoặc vượt quá thẩm quyền thì Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất hướng giải quyết và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

d) Khuyến khích triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện số hóa hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trong xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và phát triển công nghiệp giữa Trung tâm với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3. Cơ chế phối hợp

a) Trung tâm là cơ quan đầu mối, chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các hoạt động: Tư vấn, hỗ trợ đầu tư; hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, hoạt động khuyến công và phát triển công nghiệp theo các quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan được đề nghị phối hợp có trách nhiệm trả lời Trung tâm đúng thời hạn quy định đối với các vấn đề liên quan phục vụ cho việc triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư; hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; hoạt động khuyến công và phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cơ quan phối hợp được đề nghị Trung tâm cung cấp các báo cáo định kỳ, tài liệu, thông tin cần thiết để phục vụ công tác phối hợp.

c) Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường với Trung tâm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật nhưng phải phù hợp với tình hình thực tiễn trong thực hiện cải cách hành chính của tỉnh và các chỉ đạo trực tiếp từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Hình thức phối hợp

1. Các hình thức phối hợp có thể được thực hiện như sau:
 - a) Công văn, thư điện tử, điện thoại
 - b) Tổ chức họp trao đổi, lấy ý kiến
 - c) Thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành
 - d) Tham gia trực tiếp và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.
2. Hình thức phối hợp được lựa chọn phù hợp với nội dung, điều kiện phối hợp cụ thể.

Chương II

PHỐI HỢP TRONG THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ, XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI, DU LỊCH, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP, KHUYẾN CÔNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP

Điều 4. Phối hợp trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư

1. Nội dung phối hợp
 - a) Phối hợp trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư
 - Phối hợp để hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận tìm hiểu môi trường đầu tư; thực hiện trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, bao gồm:
 - + Cung cấp thông tin về tiềm năng thế mạnh định hướng thu hút đầu tư của tỉnh, các thông tin về quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm, từng thời kỳ, cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư, danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.
 - + Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư, cung cấp thông tin tiềm năng thế mạnh về địa điểm đầu tư, đối tác và cơ hội đầu tư.
 - + Hướng dẫn thủ tục đầu tư: thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư; thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.
 - + Hướng dẫn thủ tục về đất đai: thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá bồi thường, giải phóng mặt bằng, ... theo quy định pháp luật hiện hành.
 - + Hướng dẫn thủ tục về lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước và khoáng sản: báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, thăm dò, khai thác nước dưới đất, xả nước thải vào nguồn nước, đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi thực hiện dự án.

+ Hướng dẫn thủ tục về lĩnh vực xây dựng: Tư vấn lập dự án, thiết kế, kiến trúc, lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng; thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; giấy phép xây dựng; đấu nối hạ tầng kỹ thuật.

+ Hướng dẫn thủ tục thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy.

+ Hướng dẫn thủ tục thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện).

+ Hướng dẫn thủ tục về lĩnh vực công nghệ (thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ), đăng ký chuyển giao công nghệ.

+ Hướng dẫn thủ tục về thuế, chính sách ưu đãi đầu tư.

- Phối hợp cung cấp thông tin về tiến độ thực hiện thủ tục hành chính của các dự án đầu tư; tiếp nhận nội dung phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

b) Phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư

- Thu thập thông tin, tổng hợp, nghiên cứu xây dựng các đề án, báo cáo, tài liệu; Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư, sản phẩm thu hút (ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền) kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp trong việc tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; tổ chức các hội nghị tiếp xúc với nhà đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, các cơ chế chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư của tỉnh trong các chương trình xúc tiến đầu tư, chương trình cà phê doanh nhân, đối thoại giữa các nhà đầu tư với cơ quan quản lý nhà nước để tiếp xúc đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình đầu tư.

- Phối hợp tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm xúc tiến đầu tư ở trong nước và nước ngoài; đoàn công tác xúc tiến đầu tư theo từng chuyên đề hoặc đối tác cụ thể; bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực và các kỹ năng cho doanh nghiệp có hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư.

2. Trách nhiệm phối hợp

2.1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Nhiệm vụ trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư

- Khâu nối, phối hợp các sở, ngành có liên quan và hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, cơ chế chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư, giới thiệu các hình thức đầu tư, địa điểm đầu tư và hỗ trợ các nhà đầu tư từ khi nghiên cứu lập dự án đầu tư đến khi dự án được cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận đầu tư, đi vào hoạt động đảm bảo đúng phân cấp và quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ, hướng dẫn, tư vấn cho các chủ đầu tư, nhà đầu tư, doanh nghiệp khi có yêu cầu về: Lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; lập đồ án quy hoạch; lập dự án đầu tư xây dựng; thủ tục đất đai, môi trường, khảo sát, thiết kế xây dựng; thẩm định các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), các dự án có sử dụng đất; thẩm tra, lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu; giám sát thi công thực hiện dự án; cung cấp dịch vụ tư vấn lập doanh nghiệp theo quy định hiện hành của pháp luật... (trừ các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp) nhằm đảm bảo các trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành trước khi chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh theo cơ chế một cửa liên thông. Chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn, kịp thời giải quyết thủ tục cho nhà đầu tư.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn và hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án khi được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp; cập nhập thông tin về tiến độ, công tác thực hiện các dự án để báo cáo UBND tỉnh về các vướng mắc mà nhà đầu tư gặp phải để tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức đối thoại giữa chính quyền các cấp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư; tổ chức hội nghị để lãnh đạo tỉnh và các cơ quan chức năng cùng doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức: Hội nghị, hội thảo phổ biến các cơ chế chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư; bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực và các kỹ năng cho doanh nghiệp có hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ trong hoạt động xúc tiến đầu tư

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm theo quy định, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư, xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Bắc, các tổ chức trong và ngoài tỉnh để tổ chức các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với quy hoạch các ngành, lĩnh vực, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Thực hiện các hoạt động xúc tiến mời gọi đầu tư như: Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư; Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư, xây dựng danh mục dự án mời gọi đầu tư, tổ chức hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về môi trường đầu tư, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư.

- Tổ chức tuyên truyền quảng bá đầu tư và cung cấp các dịch vụ, thông tin đầu tư cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư.

- Tham mưu với UBND tỉnh tổ chức hội thảo, chương trình cà phê doanh nhân, đối thoại giữa các nhà đầu tư với cơ quan quản lý nhà nước để tiếp xúc đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình đầu tư.

- Tổ chức đào tạo khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Liên kết đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn trong lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, đấu thầu.

- Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh ban hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm về lĩnh vực xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Xây dựng danh mục dự án, sản phẩm thu hút, kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh; xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch địa phương; xây dựng, quảng bá sản phẩm du lịch địa phương; xây dựng định hướng phát triển thị trường du lịch của địa phương.

2.2. Sở Tài Chính

- a) Phối hợp thông tin với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách, đăng ký doanh nghiệp.

- b) Phối hợp thông tin với Trung tâm, chuyển các nội dung vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai đầu tư, triển khai kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về Trung tâm để tham mưu, kiến nghị UBND tỉnh giải quyết.

- c) Tiếp nhận hồ sơ đề xuất các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh đã đảm bảo thành phần theo quy định và thực hiện quy trình thẩm định. Đối với các hồ sơ chưa đủ điều kiện theo ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn, Sở Tài chính khi có văn bản trả hồ sơ gửi Nhà đầu tư, đồng thời thông tin đến Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và Du lịch để thực hiện công tác hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư.

- d) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm trong việc xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình xúc tiến đầu tư.

- đ) Phối hợp cung cấp thông tin cho Trung tâm thông tin về quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm, từng thời kỳ.

- e) Phối hợp xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư.

- g) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích, kêu gọi đầu tư.

- h) Phối hợp trong việc tìm, tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, tiếp xúc với các nhà đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng của tỉnh trong các chương trình xúc tiến đầu tư.

- i) Chủ trì, phối hợp thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư trình cấp thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các khoản thu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

k) Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất về hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư được cấp có thẩm quyền giao; cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp thông tin với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu cho UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

b) Phối hợp cung cấp các thông tin, quy hoạch xây dựng và kiến trúc, quy hoạch các điểm mỏ làm vật liệu xây dựng thông thường; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan đến dự án cho nhà đầu tư.

d) Phối hợp cung cấp các thông tin, cơ sở dữ liệu về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

đ) Phối hợp giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục có liên quan đến thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích sử dụng và phương án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp.

2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp thẩm định những nội dung liên quan đến công nghệ, chuyển giao công nghệ hoặc tham gia ý kiến về công nghệ của các dự án đầu tư theo quy định.

b) Cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ của các dự án đầu tư khi có yêu cầu; phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong chuyển giao công nghệ của dự án đầu tư hoặc đề xuất giải quyết theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với Trung tâm tuyên truyền hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư của tỉnh.

2.6. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự các dự án đầu tư, các đoàn khách nước ngoài hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp các đơn vị liên quan trong việc thẩm định, đánh giá các dự án, đặc biệt một số dự án có dấu hiệu phức tạp liên quan đến an ninh quốc gia, có yếu tố nước ngoài; xác minh, đánh giá năng lực của các nhà đầu tư và các vấn đề khác liên quan, nhất là các dự án đầu tư ở khu vực quốc phòng - an ninh.

2.7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp với Công an tỉnh đảm bảo an ninh, trật tự các hoạt động xúc tiến đầu tư; tham gia ý kiến đối với các đề xuất dự án, chủ trương đầu tư theo lĩnh vực ngành quản lý trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, phá bom mìn khi triển khai các dự án đầu tư nếu nhà đầu tư đề nghị.

2.8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tuyên truyền, quảng bá hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư tỉnh Sơn La trên sóng phát thanh, truyền hình, báo giấy và Báo Sơn La điện tử.

b) Liên hệ, đề xuất Trách nhiệm phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Báo và Phát thanh, Truyền hình các tỉnh, thành phố và các cơ quan truyền thông Trung ương về hợp tác trong công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư tỉnh Sơn La.

2.9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

a) Phối hợp cung cấp cho Trung tâm thông tin về quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt, các thủ tục đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư trong khu công nghiệp để quảng bá, cung cấp thông tin và hướng dẫn nhà đầu tư.

b) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trong các khu công nghiệp; cung cấp thông tin các khu công nghiệp, thông tin các dự án đầu tư trong khu công nghiệp để xây dựng cơ sở dữ liệu, các ấn phẩm phục vụ công tác xúc tiến chung của tỉnh.

c) Phối hợp trong việc tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; tham gia tổ chức các hội nghị tiếp xúc với nhà đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, các cơ chế chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư của các Khu công nghiệp trong các chương trình xúc tiến đầu tư, đối thoại giữa các nhà đầu tư với cơ quan quản lý nhà nước để tiếp xúc đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình đầu tư.

d) Tham gia, phối hợp tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm xúc tiến đầu tư ở trong nước và nước ngoài; đoàn công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh theo từng chuyên đề.

2.10. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Trung tâm tổ chức thực hiện chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài tỉnh; các hoạt động kết hợp công tác đối ngoại và các hoạt động của tỉnh tại nước ngoài.

2.11. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh

a) Phối hợp thông tin với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách và hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

b) Xem xét hồ sơ đề xuất các dự án đầu tư ngoài ngân sách về thành phần, biểu mẫu của bộ thủ tục hành chính theo quy định và tiếp nhận chuyển sang Sở Tài chính thẩm định.

2.12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chủ trì, phối hợp thông tin với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

b) Phối hợp cung cấp cho Trung tâm các thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, quy hoạch chuyên ngành; thông tin về quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; các quy định về giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư theo thẩm quyền.

c) Phối hợp xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư.

d) Phối hợp trong việc tìm, tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; tổ chức các hội nghị tiếp xúc với đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng của địa phương trong các chương trình xúc tiến đầu tư.

Điều 5. Phối hợp trong hoạt động xúc tiến thương mại

1. Nội dung phối hợp

a) Nghiên cứu, cập nhật thông tin, nắm bắt nhu cầu thị trường tiêu thụ hàng hóa; hướng dẫn, cung cấp thông tin để doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến như hội chợ, triển lãm, kết nối giao thương; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm và định hướng thị trường trong nước và xuất khẩu; hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá thương hiệu hàng hóa, sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

c) Thực hiện các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp; các dịch vụ tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại theo các đề án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Phát hành các tài liệu, ấn phẩm phục vụ hoạt động quảng bá xúc tiến thương mại.

đ) Tổ chức các hoạt động truyền thông, các hoạt động xúc tiến thương mại

thông qua báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm... tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phát triển thị trường; xây dựng chương trình phát triển thị trường trong và ngoài nước.

2. Trách nhiệm phối hợp

2.1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Phối hợp với Sở Công thương, các sở ngành liên quan và các địa phương đề xuất các chủ trương, chính sách về xúc tiến thương mại của tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và chiến lược, quy hoạch, kế hoạch 5 năm, hàng năm về phát triển ngành công thương ở địa phương để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo chương trình, kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công thương phê duyệt.

c) Thực hiện và cung ứng các dịch vụ xúc tiến thương mại như hội chợ, triển lãm, quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm; tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia hội chợ trong tỉnh, trong nước và quốc tế theo chương trình xúc tiến thương mại được duyệt hàng năm của tỉnh và Bộ Công thương; Phối hợp thực hiện các chương trình khuyến khích người Việt Nam dùng hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động (diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn) hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nâng cao kiến thức, kỹ năng xây dựng thương hiệu, quảng bá và phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường, nâng cao kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử. Trực tiếp quản lý vận hành sàn thương mại điện tử của tỉnh (nếu có) để hỗ trợ cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã quảng bá, giới thiệu và kết nối mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

đ) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về xúc tiến thương mại, marketing cho các doanh nghiệp, hỗ trợ thực hiện hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, nâng cao năng lực tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại của các doanh nghiệp.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX của tỉnh tham gia các sàn thương mại điện tử.

g) Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế định kỳ hoặc đột xuất gửi về Sở Công Thương tổng hợp”.

2.2. Sở Công thương

a) Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản trong lĩnh vực xúc tiến thương mại trong phạm vi quản lý của Sở Công Thương hoặc được UBND tỉnh giao; thực hiện công tác quản lý nhà nước theo phân cấp, phân quyền đối với các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Trung tâm trong việc tổ chức thực hiện các đề án xúc tiến thương mại, tổ chức các sự kiện, hội chợ, kết nối giao thương.

c) Tổ chức hoặc phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, UBND các xã, phường tổ chức và hỗ trợ doanh nghiệp, HTX tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu, xúc tiến thương mại, Hội nghị, hội thảo kết nối cung cầu... đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh; các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, HTX và cơ sở sản xuất kinh doanh về kiến thức, kỹ năng về xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, xây dựng và phát triển thương hiệu”.

d) Phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị, hộ sản xuất kinh doanh quảng bá, phát triển thương hiệu.

2.3. Sở Tài chính

a) Tổng hợp kinh phí thực hiện kế hoạch xúc tiến thương mại trình cấp thẩm quyền phê duyệt; phối hợp quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các khoản thu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất về hoạt động xúc tiến thương mại được cấp có thẩm quyền giao; cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính rà soát, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp thực hiện công tác xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm nông lâm nghiệp và thủy sản, các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp xây dựng mạng lưới quảng bá, tiêu thụ nông lâm sản và thủy sản, các sản phẩm OCOP rộng khắp, đa dạng loại hình và quy mô, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia; nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng tạo thuận lợi cho tiêu thụ hàng nông sản”.

2.5. Sở Khoa học và công nghệ: Phối hợp với Trung tâm tuyên truyền hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh.

2.6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tuyên truyền, quảng bá hoạt động tư vấn - hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư tỉnh Sơn La - quảng bá xúc tiến thương mại - xúc tiến du lịch, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên sóng phát thanh, truyền hình, báo in và Báo Sơn La điện tử.

b) Phối hợp với Trung tâm XTĐTTMDL liên hệ, đề xuất Trách nhiệm phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Báo và Phát thanh, Truyền hình các tỉnh, thành phố và các cơ quan truyền thông Trung ương hỗ trợ, phối hợp tuyên truyền nội dung liên quan.

2.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với các chương trình, cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm; quảng bá thương hiệu hàng hóa, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng của tỉnh; tham gia phát hiện, tố giác các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và giữ gìn môi trường kinh doanh lành mạnh.

b) Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, đáp ứng nhu cầu thị trường, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của hàng hóa địa phương; khuyến khích doanh nghiệp mở rộng thị trường, tổ chức các chương trình khuyến mại, chú trọng hướng về khu vực nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.8. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Trung tâm tổ chức thực hiện chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh; các hoạt động kết hợp công tác đối ngoại và các hoạt động của tỉnh tại nước ngoài.

2.9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp tổ chức các đề án, hoạt động xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin để xây dựng tài liệu, ấn phẩm phục vụ hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại chung của tỉnh; tham gia các sự kiện, hội chợ, kết nối giao thương.

b) Phối hợp thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm hàng hóa.

Điều 6. Phối hợp trong hoạt động xúc tiến du lịch

1. Nội dung phối hợp

a) Xúc tiến quảng bá du lịch trong và ngoài nước; tìm kiếm, thu hút, mời gọi đầu tư du lịch; xây dựng xuất bản các ấn phẩm, vật phẩm phục vụ công tác quảng bá xúc tiến du lịch của tỉnh.

b) Tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch, các hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm để quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh.

c) Nghiên cứu, tổ chức điều tra, thu thập thông tin về thị trường khách du lịch nội địa, thị trường khách du lịch quốc tế; cung cấp dữ liệu, thông tin du lịch và phát triển thương hiệu du lịch.

d) Phối hợp trong công tác xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch Quốc gia, du lịch vùng Tây Bắc và các nhiệm vụ về công tác xúc tiến du lịch của tỉnh.

đ) Tổ chức các hoạt động phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh, bao gồm: xây dựng mới, nâng cấp chương trình, tuyến du lịch; hỗ trợ các hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian tại các khu, điểm du lịch; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng xúc tiến, quảng bá du lịch.

e) Xuất bản, in ấn, phát hành các tài liệu ấn phẩm, vật phẩm xúc tiến, quảng bá du lịch.

g) Kêu gọi, xúc tiến, thu hút đầu tư các dự án về lĩnh vực du lịch, dịch vụ.

2. Trách nhiệm phối hợp

2.1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động xúc tiến du lịch; các đề án, các hoạt động liên kết, phối hợp kêu gọi các nguồn lực đầu tư về du lịch và tổ chức thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Phối hợp với các đơn vị tiếp đón các tổ chức xúc tiến du lịch, các hãng lữ hành, du khách trong và ngoài nước đến tỉnh Sơn La tham quan, khảo sát tìm hiểu các sản phẩm du lịch của tỉnh. Xây dựng các Tour, tuyến du lịch đến các địa danh của tỉnh để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Sơn La đến bạn bè trong nước và quốc tế.

c) Nâng cao nhận thức xã hội về du lịch, tạo môi trường du lịch văn minh, lành mạnh, an toàn và hấp dẫn.

d) Huy động các nguồn lực, xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch tỉnh Sơn La với nhiều loại hình độc đáo, đa dạng, chất lượng cao.

đ) Tổ chức các hoạt động thông tin xúc tiến du lịch; xây dựng và quảng bá sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch.

e) Tổ chức các hoạt động, dịch vụ phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao và phù hợp với quy định của pháp luật.

g) Xây dựng mạng lưới cộng tác viên tham gia hỗ trợ hoạt động dịch vụ du lịch, xúc tiến du lịch.

h) Xây dựng, quản lý, sử dụng, vận hành và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về tiềm năng, lợi thế, chính sách thu hút đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh; xây dựng, quản lý, sử dụng và cung cấp các ấn phẩm, vật phẩm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch dưới hình thức kỹ thuật số, bản in, phim, clip quảng bá, chuyên trang, chuyên mục, các chất liệu và hình thức khác.

i) Tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và xúc tiến, quảng bá du lịch, giới thiệu con người, di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình lao động sáng tạo của con người, bản sắc văn hóa của địa phương ở trong nước và ngoài nước; đầu mối tư vấn tổ chức cho các doanh nghiệp khảo sát nghiên cứu thị trường và đặt chi nhánh, đại diện du lịch, chi nhánh giới thiệu sản phẩm thương mại ở trong nước và quốc tế. Tổ chức các chương trình khảo sát, học tập kinh nghiệm các mô hình kinh doanh, xây dựng và phát triển điểm đến du lịch trong và ngoài nước.

k) Tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, sự kiện du lịch quy mô tỉnh, liên vùng, quốc gia, quốc tế; khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch; thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng của địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan của Bộ Tài chính, Bộ Công thương; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lồng ghép tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch trong nước và quốc tế hằng năm theo kế hoạch.

l) Tổ chức đón tiếp, làm việc với các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu môi trường đầu tư, cơ hội đầu tư, thương mại và du lịch và tham gia các sự kiện, diễn đàn, hội thảo, hội nghị, hội chợ triển lãm chuyên đề và hoạt động đầu tư, thị trường, sản phẩm và du lịch trong tỉnh, trong nước và quốc tế; giới thiệu sản phẩm xuất khẩu.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham gia ý kiến đối với các Chương trình, kế hoạch xúc tiến du lịch.

b) Phối hợp nghiên cứu kỹ thị trường để xúc tiến, quảng bá du lịch đúng hướng gắn với các sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch của tỉnh.

c) Phối hợp, hỗ trợ kết nối và cung cấp thông tin các nhà đầu tư quan tâm, đầu tư các dự án vào lĩnh vực du lịch, dịch vụ của tỉnh.

d) Phối hợp tổ chức các sự kiện, triển lãm du lịch liên quan đến bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở địa bàn tỉnh.

2.3. Sở Tài chính

a) Tổng hợp kinh phí thực hiện kế hoạch xúc tiến du lịch trình cấp thẩm quyền phê duyệt; phối hợp quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các khoản thu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất về hoạt động xúc tiến du lịch được cấp có thẩm quyền giao; cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính rà soát, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2.4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Trung tâm tuyên truyền hoạt động xúc tiến du lịch của tỉnh.

2.5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tuyên truyền, quảng bá hoạt động tư vấn - hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư tỉnh Sơn La - quảng bá xúc tiến thương mại - xúc tiến du lịch, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên sóng phát thanh, truyền hình, báo in và Báo Sơn La điện tử”.

b) Phối hợp với Trung tâm XTĐTTMDL liên hệ, đề xuất Trách nhiệm phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Báo và Phát thanh, Truyền hình các tỉnh, thành phố và các cơ quan truyền thông Trung ương hỗ trợ, phối hợp tuyên truyền nội dung liên quan.

2.6. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Trung tâm tổ chức thực hiện chương trình, hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh; các hoạt động kết hợp công tác đối ngoại và các hoạt động của tỉnh tại nước ngoài.

2.7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp tổ chức các đề án, hoạt động xúc tiến du lịch, cung cấp thông tin để xây dựng tài liệu, ấn phẩm du lịch phục vụ hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh; tham gia các sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của tỉnh, khu vực và quốc gia.

b) Phối hợp thực hiện trong việc áp dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch.

2.8. Hiệp hội Du lịch tỉnh

a) Phối hợp với Trung tâm triển khai thực hiện các chương trình khảo sát, kết nối tour tuyến, tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Vận động các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh.

Điều 7. Phối hợp trong hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

1. Nội dung phối hợp

a) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển hệ thống doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong việc thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; tư vấn ký kết hợp đồng; các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ khác theo yêu cầu của doanh nghiệp.

c) Cung cấp thông tin khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tổ chức các hoạt động tập huấn, đào tạo, sự kiện, hội nghị, hội thảo, ... và các hoạt động khác về hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức hội nghị họp mặt doanh nghiệp để tăng cường đối thoại, huy động nguồn lực và khuyến khích thu hút đầu tư, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm phối hợp

2.1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Chủ trì thực hiện đề án hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ theo quy định hiện hành.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp có năng lực trong việc tiếp cận vốn, tiếp cận thị trường và tham gia vào các chuỗi giá trị. Hỗ trợ doanh nghiệp làm hồ sơ vay vốn, bảo lãnh; cung cấp thông tin và hướng dẫn để doanh nghiệp tiếp cận chính sách ưu đãi về vốn vay; giúp các doanh nghiệp tiếp cận các quỹ đầu tư.

c) Chủ động tìm kiếm các chuỗi cung ứng để các doanh nghiệp siêu nhỏ có thể tham gia. Ký kết các văn bản hợp tác với các tổ chức hiệp hội, các doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia vào các chuỗi cung ứng. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc quản lý chất lượng để tham gia vào các chuỗi giá trị.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường. Hướng dẫn bảo hộ thương hiệu sản phẩm độc quyền; quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử, Website, Fanpage của Trung tâm. Hỗ trợ doanh nghiệp học tập các mô hình đã xây dựng thương hiệu thành công. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm.

đ) Kết nối, tiếp nhận và tổng hợp thông tin phản hồi từ doanh nghiệp. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan tham mưu trình UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

2.2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Trung tâm tổng hợp các kiến nghị đề xuất của doanh nghiệp hàng tháng, hàng quý, hàng năm để tham mưu UBND tỉnh triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Trung tâm xây dựng Kế hoạch hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

c) Chủ trì, phối hợp thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trình cấp thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các khoản thu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

d) Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất về hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền giao; cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tuyên truyền về hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của tỉnh.

b) Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tuyên truyền, quảng bá hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Sơn La trên sóng phát thanh, truyền hình, báo giấy và Báo Sơn La điện tử.

b) Liên hệ, đề xuất Trách nhiệm phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Truyền hình Hà Nội và các cơ quan truyền thông Trung ương về hợp tác trong công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Sơn La.

2.5. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

a) Phối hợp với Trung tâm cung cấp thông tin triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp; đề xuất, huy động các nguồn lực hợp tác của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phát triển hệ thống doanh nghiệp.

b) Phối hợp đề xuất và kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp giúp cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.

2.6. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Phối hợp với Trung tâm trong việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án và các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn.

Điều 8. Phối hợp trong hoạt động Khuyến công và phát triển công nghiệp

1. Nội dung phối hợp

a) Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về công tác khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện địa phương; tuyên truyền, hướng dẫn công tác khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn.

b) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình khuyến công và phát triển công nghiệp từng giai đoạn.

c) Xây dựng đề án, nhiệm vụ, kế hoạch khuyến công và phát triển công nghiệp hàng năm.

d) Thẩm định đề án và kế hoạch khuyến công và phát triển công nghiệp.

đ) Tổ chức thực hiện và nghiệm thu kế hoạch và các đề án khuyến công và phát triển công nghiệp.

e) Điều chỉnh, bổ sung và ngừng triển khai đề án, nhiệm vụ khuyến công và phát triển công nghiệp.

g) Kiểm tra, theo dõi, đánh giá, báo cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong các hoạt động khuyến công và phát triển công nghiệp trên địa bàn.

2. Nội dung phối hợp

2.1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công; đề án, dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn, xử lý môi trường công nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nhân lực, lao động phục vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, lưu giữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn tại địa phương. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, các hội thi, hội thảo, hội chợ, diễn đàn về khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương. Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công.

c) Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công; xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm theo các đề án, chương trình khuyến công. và tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện tại địa phương.

d) Thực hiện các hoạt động dịch vụ, tư vấn phát triển công nghiệp và thương mại ở địa phương; tư vấn ưu đãi và thu hút đầu tư các lĩnh vực: khoa học - công nghệ; mặt bằng sản xuất; thông tin thị trường; tài chính, tín dụng; đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và các lĩnh vực có liên quan khác; tư vấn lập dự án: quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quy hoạch khu, cụm công nghiệp; quy hoạch điện lực; quy hoạch thương mại của địa phương; tư vấn đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp, thương mại và công trình dân dụng; tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mìn trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; tư vấn các lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; sản xuất sạch hơn, vệ sinh môi trường công nghiệp, xử lý môi trường, an toàn thực phẩm; tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, thẩm tra, thẩm định kỹ thuật và dự toán công trình điện, trạm biến áp, đường dây tải điện theo giấy phép hoạt động điện lực và giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật; tư vấn giám sát; thẩm tra, thẩm định kỹ thuật và dự toán dự án, công trình kỹ thuật công nghiệp và thương mại khác theo quy định của pháp luật; tư vấn xây dựng, đăng ký, phát triển và quảng bá thương hiệu sản phẩm theo các đề án, chương trình khuyến công.

đ) Tham mưu với UBND tỉnh tham gia các hoạt động khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp do Bộ Công thương tổ chức; thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công khi cấp có thẩm quyền giao.

e) Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công, đề án, dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn giai đoạn và hàng năm do trung tâm triển khai, thực hiện.

g) Thẩm định, trình đề án khuyến công quốc gia (do trung tâm đề xuất); tham gia ý kiến vào các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công, đề án, dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn từ nguồn khuyến công địa phương theo quy định pháp luật hiện hành.

h) Kiểm tra công tác nghiệm thu cơ sở các đề án Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thuộc chương trình khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia.

i) Phối hợp trong thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị, hộ sản xuất kinh doanh quảng bá, phát triển thương hiệu.

k) Phối hợp với Trung tâm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai kế hoạch, đề án, nhiệm vụ khuyến công hàng năm trên địa bàn.

l) Hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch khuyến công trên địa bàn gửi Bộ Công thương và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

m) Phối hợp thẩm định các công trình điện 35kV trở xuống do Trung tâm thiết kế, thẩm tra thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của tỉnh.

n) Phối hợp trong triển khai các nhiệm vụ khác của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh được UBND tỉnh giao thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Công thương”.

2.2. Sở Công Thương

a) Thẩm định, tham gia ý kiến nội dung các đề án, kế hoạch khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn từ nguồn khuyến công.

b) Tham gia nghiệm thu cơ sở các đề án Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp thuộc chương trình khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia.

c) Phối hợp trong thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị, hộ sản xuất kinh doanh quảng bá, phát triển thương hiệu.

d) Thẩm định đề án khuyến công thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công quốc gia triển khai tại địa phương trình Bộ Công thương phê duyệt.

đ) Phối hợp với Trung tâm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai kế hoạch, đề án, nhiệm vụ khuyến công hàng năm trên địa bàn.

e) Tổng hợp báo cáo (6 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu) tình hình thực hiện kế hoạch khuyến công trên địa bàn gửi Bộ Công thương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình, đề án, kế hoạch, cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy và phát triển lĩnh vực sản xuất sạch hơn trên địa bàn tỉnh.

h) Phối hợp thẩm định các công trình điện từ 35kV trở xuống do Trung tâm thiết kế, thẩm tra.

i) Phối hợp trong triển khai các nhiệm vụ khác của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh được UBND tỉnh giao thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Công thương.

2.3. Sở Tài chính

a) Tổng hợp kinh phí thực hiện kế hoạch khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn trình cấp thẩm quyền phê duyệt; phối hợp quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các khoản thu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Rà soát, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí trong triển khai thực hiện những nhiệm vụ đột xuất về hoạt động khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn được cấp có thẩm quyền giao.

c) Phối hợp trong triển khai các nhiệm vụ khác của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh được UBND tỉnh giao thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Tài chính.

2.4. Công ty Điện lực Sơn La

a) Phối hợp trong triển khai hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sử dụng điện an toàn, bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp, phòng cháy chữa cháy trong sử dụng các thiết bị điện.

b) Phối hợp thẩm tra, giám sát, thiết kế các công trình điện từ 35kV trở xuống.

2.5. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp, hoạt động khuyến công tại địa phương.

b) Hỗ trợ việc triển khai, tham gia các hoạt động khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn do các Sở, ban, ngành, đơn vị thực hiện trong phạm vi quản lý khi có yêu cầu.

c) Phối hợp xây dựng, lưu giữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn tại địa phương.

d) Phối hợp triển khai các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, các hội thi, hội thảo, hội chợ, diễn đàn về khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương.

đ) Phối hợp tham gia tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công.

e) Phối hợp trong triển khai các nhiệm vụ khác của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh được UBND tỉnh giao thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị.

2.6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp, hoạt động khuyến công tại địa phương.

b) Thường xuyên nắm bắt, tổng hợp tình hình sản xuất công nghiệp nông thôn, quan tâm thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn trên địa bàn. Hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất để nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất và bảo vệ môi trường.

c) Chủ trì tiếp nhận đề nghị của các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn đề nghị hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công để phát triển sản xuất. Tổng hợp, kiểm tra, rà soát, đề xuất hỗ trợ các hoạt động khuyến công, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sạch hơn trên địa bàn xã, phường gửi Trung Tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La theo quy định.

d) Phối hợp, khảo sát các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thu thập dữ liệu, xây dựng đề án, dự toán trình duyệt, đăng ký kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia, địa phương hàng năm và bổ sung trong năm và năm tiếp theo.

đ) Hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn tại địa phương tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp. Tổng hợp các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn, lập hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn theo quy định.

e) Phối hợp khảo sát lựa chọn địa điểm thực hiện triển khai đề án hỗ trợ trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại các điểm trưng bày trên địa bàn tỉnh, cơ sở công nghiệp nông thôn.

g) Phối hợp với Trung tâm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu các đề án Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp thuộc chương trình khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia.

h) Phối hợp cung cấp danh mục các công trình điện từ 35kV trở xuống cần tư vấn thẩm tra, giám sát. Phối hợp trong công tác nghiệm thu, giám sát công trình điện trên địa bàn xã, phường.

CHƯƠNG III

PHỐI HỢP TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA MỘC CHÂU

Điều 9. Phối hợp trong hoạt động quản lý khu du lịch quốc gia Mộc Châu

1. Nội dung phối hợp

a) Phối hợp xây dựng các chủ trương, chính sách đặc thù, chính sách ưu đãi, kế hoạch phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu dài hạn, trung hạn và hàng năm.

b) Phối hợp trong quản lý quy hoạch, quản lý dự án đầu tư trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

c) Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án, tiềm năng thế mạnh và cơ hội đầu tư trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

d) Phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

đ) Xây dựng các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch trong và ngoài nước, phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng, các thương hiệu được cấp văn bằng bảo hộ.

e) Xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm du lịch tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

g) Phối hợp xây dựng hệ thống thông tin, bản đồ số, cổng thông tin du lịch Mộc Châu, ấn phẩm quảng bá, chỉ dẫn du lịch; lắp đặt hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn.

h) Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn du lịch và quốc phòng. Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, tuyên truyền phổ biến đến doanh nghiệp, người dân.

i) Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch hỗ trợ phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

k) Nghiên cứu, xây dựng mức thu phí tại các điểm du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ. Xây dựng quy trình thu, nộp, quản lý, hoạch toán, sử dụng nguồn thu.

2. Trách nhiệm phối hợp

2.1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Nghiên cứu, xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu dài hạn, trung hạn, hàng năm và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; các chủ trương, chính sách đặc thù, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư vào khu du lịch quốc gia Mộc Châu; các chương trình, dự án đầu tư phát triển trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu bảo đảm phù hợp với các quy hoạch quốc gia, ngành, vùng, tỉnh; định mức, khung giá của dịch vụ hỗ trợ phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

b) Xây dựng hoặc phối hợp xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư phát triển, bảo vệ, bảo tồn nâng cao giá trị, đa dạng hóa tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu theo quy định của pháp luật.

c) Nghiên cứu, đánh giá, xác định sức chứa của khu du lịch quốc gia Mộc Châu để quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên du lịch.

d) Tham gia ý kiến đối với các dự án đầu tư cấp mới, điều chỉnh, bổ sung, chuyển nhượng, chia tách, điều chỉnh quy hoạch trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

d) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển sản phẩm, thương hiệu của khu du lịch quốc gia Mộc Châu; chương trình hợp tác quốc tế; tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch quốc gia tới thị trường trong nước và quốc tế; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để cung cấp thông tin, ấn phẩm quảng bá du lịch.

e) Quản lý, kiểm tra và giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các tổ chức, cá nhân liên quan; giám sát chất lượng dịch vụ du lịch trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu; quản lý hoạt động của hướng dẫn viên du lịch tại điểm thuộc khu du lịch Quốc gia; lập biên bản ban đầu, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật vi phạm, kịp thời báo cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức, cung cấp dịch vụ hướng dẫn, thuyết minh phục vụ khách du lịch; cung cấp dịch vụ hỗ trợ phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu; liên doanh, liên kết với các tổ chức và cá nhân để tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch, quản lý, khai thác tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

h) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ du lịch, văn hóa, ứng xử, ngoại ngữ cho đội ngũ nhân viên của đơn vị quản lý khu du lịch quốc gia Mộc Châu và nhân viên, người lao động của các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

i) Tổ chức hoạt động trung tâm hỗ trợ du khách, cung cấp thông tin trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu; xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn; tiếp nhận giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị, đề xuất, góp ý của khách du lịch trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

k) Phối hợp thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn cho khách du lịch, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vệ sinh môi trường; phục vụ công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh; không để xảy ra sai phạm liên quan tới công tác quản lý trong phạm vi khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

l) Phối hợp ban hành và phổ biến, hướng dẫn thực hiện nội quy, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án ứng phó với sự cố môi trường, các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

m) Thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí thăm quan, phí dịch vụ hỗ trợ phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu, các khoản thu từ hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân, cho thuê tài sản và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham gia ý kiến đối với các Chương trình, kế hoạch phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu dài hạn, trung hạn và hàng năm.

b) Hỗ trợ kết nối và cung cấp thông tin các nhà đầu tư quan tâm đầu tư các dự án vào lĩnh vực du lịch, dịch vụ tại khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

c) Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ du lịch, nghiệp vụ thuyết minh viên, hướng dẫn viên cho mạng lưới cộng tác viên kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

d) Phối hợp tổ chức các hoạt động quảng bá thông tin xúc tiến du lịch, sản phẩm du lịch tại các sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm du lịch.

đ) Phối hợp tổ chức các sự kiện, ngày hội văn hoá, lễ hội truyền thống nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá và tài nguyên du lịch đặc thù.

e) Phối hợp định hướng thị trường khách du lịch gắn với các sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch và các tour du lịch trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

g) Phối hợp thông tin với Trung tâm trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch. Dựa trên cơ sở báo cáo và thông qua kiểm tra thực tế, Trung tâm phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, người dân làm du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ.

2.3. Công an tỉnh

a) Phối hợp thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn cho khách du lịch, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm công tác an ninh, trật tự trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

b) Phối hợp xây dựng Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự tại các sự kiện, lễ hội, hội nghị, hội chợ triển lãm tổ chức trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

c) Phối hợp quản lý, kiểm tra và giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các tổ chức, cá nhân liên quan.

2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trong khu du lịch. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

b) Phối hợp cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan đến dự án cho nhà đầu tư trong khu du lịch.

c) Phối hợp, tham gia ý kiến đối với Kế hoạch bảo vệ môi trường; Phương án ứng phó với sự cố môi trường đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.5. Sở Tài chính

a) Rà soát, tổng hợp trình UBND tỉnh giao dự toán kinh phí hoạt động; phối hợp quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định (trong đó bao gồm: công tác thu, nộp, quản lý phí tham quan, phí dịch vụ, định mức, khung giá tại các điểm du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ).

b) Phối hợp với Trung tâm, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường trong thẩm định và lấy ý kiến các dự án đầu tư mới, dự án điều chỉnh trong khu du lịch.

2.6. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trong khu du lịch. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

b) Phối hợp cung cấp các thông tin, quy hoạch xây dựng và kiến trúc, quy hoạch các điểm mở làm vật liệu xây dựng thông thường, quy hoạch giao thông; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà ở; thị trường bất động sản tại khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

c) Phối hợp, thông tin với Trung tâm trong công tác xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn tại khu du lịch quốc gia Mộc Châu đảm bảo phù hợp về quy chuẩn, tính đồng bộ và thẩm mỹ.

2.7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp, thông tin với Trung tâm nhằm phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin bản đồ số, cổng thông tin du lịch Mộc Châu.

b) Phối hợp với Trung tâm tuyên truyền các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch tại khu du lịch.

c) Phối hợp xây dựng, phát triển và quản lý thương hiệu về du lịch tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

2.8. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm xây dựng các hoạt động tập huấn sơ cấp cứu, các điểm y tế dự phòng tại khu du lịch.

2.9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm tuyên truyền, quảng bá các hoạt động du lịch các sự kiện, ngày hội văn hoá, lễ hội truyền thống phát huy giá trị di sản văn hoá trên sóng phát thanh, truyền hình, báo giấy và Báo Sơn La điện tử.

2.10. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp tổ chức thực hiện chương trình, hoạt động xúc tiến du lịch trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

2.11. Hiệp hội Du lịch tỉnh

a) Tuyên truyền vận động các doanh nghiệp du lịch, các nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đảm bảo các điều kiện đáp ứng yêu cầu phục vụ khách du lịch.

b) Phối hợp triển khai thực hiện các chương trình khảo sát, kết nối tour tuyến, tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch trên địa bàn khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

c) Vận động các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tích cực tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến du lịch trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

2.12. Ủy ban nhân dân xã, phường thuộc khu du lịch quốc gia Mộc Châu

a) Cung cấp thông tin thực tiễn về du lịch từ địa phương để Trung tâm tổng hợp, nghiên cứu, xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm phù hợp với điều kiện tại khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

b) Phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách đặc thù, chính sách ưu đãi sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

c) Đề xuất, cung cấp các điểm nghẽn, điểm còn thiếu trong phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

d) Tham gia góp ý đối với các dự án đầu tư mới, điều chỉnh, trên địa bàn quản lý, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển của địa phương và tỉnh.

đ) Phối hợp kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, cơ sở lưu trú, homestay tại địa bàn về điều kiện kinh doanh, an toàn thực phẩm, giá cả, chấp hành pháp luật.

e) Vận động nhân dân, đơn vị kinh doanh du lịch tham gia bảo vệ môi trường, không lấn chiếm, xây dựng trái phép làm ảnh hưởng đến cảnh quan du lịch.

g) Chỉ đạo lực lượng công an xã, phường, dân quân tự vệ, tổ tự quản, ... bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn tại các điểm du lịch.

h) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động văn hóa, du lịch cộng đồng, phát triển sản phẩm OCOP, lễ hội truyền thống phục vụ khách du lịch.

i) Phối hợp với Trung tâm thông tin đến doanh nghiệp, người dân các lớp tập huấn đào tạo nghiệp vụ du lịch tại địa bàn nhằm nâng cao chất lượng nhân lực du lịch tại chỗ.

k) Tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quân sự, quốc phòng, an ninh góp phần đảm bảo an ninh, an toàn gắn với hoạt động du lịch.

l) Thường xuyên tổng hợp, rà soát, thống kê số liệu về khách du lịch; thị trường khách du lịch; các khu, điểm, bản và các cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm, ăn uống, thể thao, y tế đạt chuẩn phục vụ khách du lịch; nắm bắt tình hình phát triển du lịch trên địa bàn.

m) Phối hợp thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về hoạt động du lịch.

n) Phối hợp với Trung tâm quản lý, lắp đặt các biển chỉ dẫn tuyên truyền quảng bá hình ảnh Khu du lịch quốc gia.

o) Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, xây dựng khu du lịch văn minh, điểm đến an toàn, thân thiện.

p) Cung cấp cho Trung tâm những thông tin, số liệu, dữ liệu để phục vụ công tác quản lý khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

q) Phối hợp với Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Quy định về kinh phí

Nguồn kinh phí cho các hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, HTX và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có). Việc phối hợp giải quyết các thủ tục do cơ quan nào chủ trì, thì sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan đó. Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính rà soát, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Kiểm tra, giám sát thực hiện

1. Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý được phân công.

2. Các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan của tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý ngành.

3. Trung tâm có trách nhiệm báo cáo và phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến việc triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; định kỳ báo cáo kết quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển doanh nghiệp, quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Trung tâm để tổng hợp).

2. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này, định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.